TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2026/HS-ST
Ngày 22-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Công Trang
Ông Ma Văn Tiêu
Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hà Thu, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026 tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Hà Tiến N (tên gọi khác: Không); sinh ngày 10/9/1988; nơi sinh: xã Y, tỉnh Lạng Sơn; CCCD số: 020088001561, ngày cấp: 16/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội, Bộ C4; nơi cư trú: thôn C, xã Y, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn C và bà Lương Thị N1; bị cáo có vợ là Triệu Ngọc D (đã ly hôn năm 2015) và 01 con (sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Đã bị xử lý hình sự:

- Bản án số 07/2007/HSST, ngày 27/6/2007 của Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt H (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; đã chấp hành xong ngày 27/6/2011, đã được xóa án tích;

- Bản án số 28/2021/HSST, ngày 31/12/2021 của Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hà Tiến N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, đã chấp hành xong 30/9/2023, đã được xóa án tích;

Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. tại Phân trại tạm giam B thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 12/8/2025 đến nay. Có mặt.

2. Hứa Mạnh C1 (tên gọi khác: Không); sinh ngày 16/3/1984; nơi sinh: phường Đ, tỉnh Lạng Sơn; CCCD số: 020084002407, ngày cấp: 09/6/2025, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; nơi cư trú: Số nhà B, Tổ G, khối I, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn L và bà Hứa Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPHC, ngày 10/3/2025 của Công an phường V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính Hứa Mạnh C1 với hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đã chấp hành xong, chưa được xóa tiền sự; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự; đã bị xử lý hành chính, cụ thể:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 03320 QĐ/XPVPHC, ngày 25/3/2010 của Công an phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính Hứa Mạnh C1 số tiền 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, theo biên bản xác minh không có tài sản, không có khả năng thi hành;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 03325 QĐ/XPVPHC, ngày 10/6/2010 của Công an phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính Hứa Mạnh C1 số tiền 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, theo biên bản xác minh không có tài sản, không có khả năng thi hành;

- Quyết định về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội tỉnh L số: 1216/QĐ-UBND, ngày 27/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn quyết định đưa Hứa Mạnh C1 vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 (hai mươi tư) tháng; ngày 25/12/2010 Hứa Mạnh C1 bỏ trốn khỏi Trung tâm; ngày 15/11/2012 Hứa Mạnh C1 bị bắt trở lại Trung tâm; ngày 18/5/2014 chấp hành xong Quyết định 1216/QĐ-UBND;

- Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, số 6A/QĐ-UBND, ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 (ba) tháng (từ 05/01/2021); đã chấp hành xong ngày 05/4/2021;

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số 08/QĐ-TA, ngày 04/5/2021 của Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Hứa Mạnh C1 vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 20 (hai mươi) tháng, Hứa Mạnh C1 chưa thi hành nhưng tính đến ngày phạm tội đã hết thời hiệu thi hành quyết định;

Chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam tại Phân trại tạm giam B thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 10/10/2025 đến nay. Có mặt.

3. Lý Văn Đ (tên gọi khác: Không); sinh ngày 01/8/1989; nơi sinh: xã T, tỉnh Lạng Sơn; CCCD số: 020089006509, ngày cấp: 26/5/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội, Bộ C4; nơi cư trú: thôn T, xã T,

tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T và bà Ngô Thị T1; bị cáo có vợ là Hoàng Thị T2 và 02 con (lớn nhất sinh năm 2015; nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, đã bị xử phạt hành chính, cụ thể:

- Bản án số 16/2021/HSST, ngày 29/7/2021 của Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; đã chấp hành xong ngày 30/8/2021.

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 03/QĐ-TA, ngày 17/4/2019 của Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đưa Lý Văn Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 14 (mười bốn) tháng, chấp hành xong ngày 06/8/2020;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC, ngày 29/8/2025 của Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn đưa Lý Văn Đại số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tiền sự;

Lý Văn Đ chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam tại Phân trại tạm giam B thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 07/11/2025 đến nay. Có mặt.

4. Nông Văn H1 (tên gọi khác: Không); sinh ngày 11/8/1983; nơi sinh: xã T, tỉnh Lạng Sơn; CCCD số: 020083004851, ngày cấp: 22/11/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; nơi cư trú: thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T3 và bà Hoàng Thị T4; bị cáo có vợ là Hà Thị V (đã ly hôn năm 2025) và 01 con (sinh năm 2010); tiền án: Không có; tiền sự: nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, đã chưa bị xử phạt hành chính (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC, ngày 29/8/2025 của Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Nông Văn H1 số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị xử phạt sau thời điểm phạm tội), chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam tại Phân trại tạm giam B thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 07/11/2025 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lương Thị N1, sinh năm 1962. Địa chỉ: Thôn C, xã Y, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Ông Hứa Mạnh H2, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ G, khối I, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Tiến N, sinh năm 1988, trú tại thôn C, xã Y, tỉnh Lạng Sơn, là người nghiện ma túy, đang điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế K, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 05/10/2021. Ngày 08/8/2025, Công an xã Y, tỉnh Lạng Sơn đã mời Hà Tiến N đến trụ sở Công an xã để xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Hà Tiến N, kết quả dương tính với chất ma túy Heroin.

Kết quả điều tra xác định, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/8/2025, Hà Tiến N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số 12Z1-091.40 đến nhà Lý Văn Đ (sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn) nhờ mua giúp ma túy về cùng nhau sử dụng. Lý Văn Đại đồng ý và cùng đi với Hà Tiến N ra thành phố L (cũ) để tìm mua ma tuý. Khi đến khu vực cầu ngầm, Hà Tiến N đưa cho Lý Văn Đ 1.000.000 đồng. Lý Văn Đ gọi điện thoại cho Nông Văn H1 (sinh năm 1988, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn) nhờ Nông Văn H1 mua ma tuý để sử dụng, Nông Văn H1 đồng ý và nói biết chỗ mua ma túy. Sau đó, Nông Văn H1 đi bộ đến nhà Hoàng Văn T5 (sinh năm 1981, trú tại ngõ B, đường N, tổ H, khối A, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn) hỏi xin số điện thoại của Hứa Mạnh C1 (sinh năm 1984, trú tại tổ G, khối I, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn) do Nông Văn H1 biết người này có ma túy bán. Sau khi Hoàng Văn T5 cho số điện thoại của Hứa Mạnh C1 là 0988.996.040, Nông Văn H1 đã gọi điện thoại cho Hứa Mạnh C1 hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy H3 và được Hứa Mạnh C1 hẹn giao ma túy ở ngã ba đường giao với Quốc lộ A, cách cửa hàng Viettel ngã tư Mỹ Sơn khoảng 200m về phía Đồng Đăng. Sau đó, Hứa Mạnh C1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sym Elegant màu sơn trắng - đen - bạc, biển số 29E1-939.75, đến khu vực ngã ba đổi tiền thuộc xã Đ, tỉnh Lạng Sơn mua 1.000.000 đồng được 02 gói ma túy Heroin với một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (không quen biết). Trên đường về đến đoạn vắng người, Hứa Mạnh C1 lấy một phần ma túy ở mỗi gói để sử dụng (là lợi ích Hứa Mạnh C1 có được từ việc bán ma túy cho Nông Văn H1), số ma túy còn lại Hứa Mạnh C1 gói như ban đầu rồi quay lại điểm hẹn giao ma túy.

Sau khi hẹn với Hứa Mạnh C1, Nông Văn H1 gọi điện cho Lý Văn Đ nói ra ngã tư M để mua ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đến khu vực ngã tư M gặp N, Lý Văn Đ xuống xe và đưa cho Nông Văn H1 1.000.000 đồng, Hà Tiến N đưa cho Lý Văn Đ 10.000 đồng để Lý Văn Đ đi mua bơm kim tiêm, nước cất sử dụng ma túy. Sau đó, Hà Tiến N chở Nông Văn H1 ra địa điểm đã hẹn gặp Hứa Mạnh C1 để mua ma túy. Tại đây, Nông Văn H1 gọi điện thoại cho Hứa Mạnh C1 thông báo đã đến điểm hẹn. Khoảng 10 phút sau, Hứa Mạnh C1 điều khiển xe mô tô biển số 29E1-939.75 đến, dừng xe cách vị trí đỗ xe của Hà Tiến N khoảng 20 mét, Nông Văn H1 xuống xe và đi bộ đến nơi Hứa Mạnh C1 dừng xe. Nông Văn H1 đưa cho Hứa Mạnh C1 1.000.000 đồng và cầm lấy 02 gói ma túy H3.

Sau khi mua được ma tuý Heroin, Hà Tiến N chở Nông Văn H1 quay lại nơi Lý Văn Đ đang chờ, rồi cả ba người cùng lên khu vực nghĩa trang Mỹ Sơn thuộc phường Đ, tỉnh Lạng Sơn, Hà Tiến N để xe máy cạnh đường rồi cả ba người đi bộ lên đồi. Đi đến gần đỉnh đồi, nơi có nhiều ngôi mộ xây kín khuất, không có

người qua lại, cả ba người cùng nhau ngồi xuống, Nông Văn H1 để gói giấy vệ sinh xuống nền, Hà Tiến N mở gói giấy ra, bên trong có 02 gói giấy chứa ma túy H3, Hà Tiến N cầm lấy 01 gói, gói còn lại Hà Tiến N để xuống nền và nói với Nông Văn H1 và Lý Văn Đ "*hai thằng mày dùng gói này*". Lý Văn Đ đưa bơm kim tiêm và nước cất cho Hà Tiến N, Hà Tiến N lấy một phần ma túy trong gói giấy cho vào trong bơm kim tiêm, cho nước cất vào và sử dụng hết bằng hình thức chích vào ven tay, đối với phần ma tuý còn lại Hà Tiến N gói mang về. Sau đó, Hà Tiến N đi xuống nơi để xe trước. Nông Văn H1 và Lý Văn Đ lấy bao thuốc lá của Nông Văn H1 xé lấy mẩu giấy bạc, mở gói ma túy và mỗi người lấy một phần ma túy vào giấy bạc, dùng bật lửa mang theo để sử dụng ma túy bằng hình thức hít, Nông Văn H1 sử dụng trước, Lý Văn Đ sử dụng sau. Do có gió nên Nông Văn H1 và Lý Văn Đ ngừng sử dụng ma túy, chia nhau số ma túy còn lại vào hai gói giấy nhỏ, mỗi người cầm một gói đem về. Nông Văn H1 và Lý Văn Đ xuống nơi Hà Tiến N đỗ xe, sau đó Hà Tiến N điều khiển xe chở theo hai người, đến khu vực ngã tư M thì Nông Văn H1 xuống xe, Hà Tiến N tiếp tục chở Lý Văn Đ về nhà ở xã T, rồi Hà Tiến N điều khiển xe về nhà ở xã Y. Trên đường về Hà Tiến N mua bơm kim tiêm, nước cất rồi dừng xe ở nơi vắng người qua lại tại khu vực B thuộc thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn, tiếp tục sử dụng hết chỗ ma túy còn lại bằng hình thức chích vào ven tay. Đến buổi tối cùng ngày, tại nhà của Nông Văn H1 và Lý Văn Đ ở xã T, tỉnh Lạng Sơn, mỗi người đã tự sử dụng hết số ma túy mang về.

Mở rộng điều tra xác định được ngoài lần bán ma tuý Heroin cho Nông Văn H1 ngày 05/8/2025, Hứa Mạnh C1 còn khai nhận vào buổi trưa khoảng tháng 07 năm 2025 (không nhớ rõ thời gian cụ thể), Hoàng Văn T5 đã mượn điện thoại của một người đàn ông không quen biết làm nghề lái xe ôm để gọi điện thoại cho Hứa Mạnh C1 vào số 0988.996.040, hỏi mua 500.000 đồng ma túy H3, Hứa Mạnh C1 đồng ý và hẹn Hoàng Văn T5 ra đầu ngõ nhà Hoàng Văn T5 để Hoàng Văn T5 đưa tiền cho C1 đi mua ma tuý. Sau đó, Hứa Mạnh C1 đi đến khu vực gần cây xăng N4 thuộc phường K, tỉnh Lạng Sơn, gặp một người phụ nữ tên H, khoảng hơn 50 tuổi và hỏi mua 500.000 đồng ma túy H3, H đồng ý và bán cho Hứa Mạnh C1 01 gói ma túy H3, Hứa Mạnh C1 đưa tiền cho H rồi cầm gói ma túy đi. Khi đi đến khu vực vắng người, Hứa Mạnh C1 dừng xe cạnh đường rồi lấy một phần ma tuý ra sử dụng bằng hình thức hít (là lợi ích Hứa Mạnh C1 có được từ việc bán ma tuý cho Hoàng Văn T5), số ma túy còn lại Hứa Mạnh C1 gói như ban đầu rồi điều khiển xe mô tô về đến khu vực gần nhà Hoàng Văn T5 rồi gọi Hoàng Văn T5 ra để nhận ma túy.

Ngoài ra, kết quả điều tra xác minh còn xác định Hứa Mạnh C1 bị Trạm Y tế phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (cũ) xác định là người nghiện ma túy (Heroin) ngày 04/01/2021, đến khi bị bắt Hứa Mạnh C1 vẫn thường xuyên sử dụng ma tuý Heroin. Đến ngày 14/02/2023, Hứa Mạnh C1 đăng ký và bắt đầu điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh L, điều trị đến ngày 21/02/2025 thì Hứa Mạnh

C1 tự ý chấm dứt việc điều trị. Ngày 27/3/2025, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh L ra thông báo chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone đối với Hứa Mạnh C1.

Sau khi tự ý chấm dứt điều trị M, lần sử dụng ma tuý gần nhất là khoảng 10 giờ ngày 07/10/2025, Hứa Mạnh C1 một mình điều khiển xe mô tô biển số 29E1-939.75 đến khu vực thường gọi là ngã ba đổi tiền thuộc xã Đ, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề lái xe ôm để hỏi mua 200.000 đồng ma túy H3, người này đồng ý cầm tiền và điều khiển xe máy đi. Khoảng 15 phút sau người này quay lại và đưa cho Hứa Mạnh C1 01 gói ma túy Heroin. Hứa Mạnh C1 cầm lấy ma túy và điều khiển xe đi đến đoạn đường rẽ gần trạm D1 (cũ) rồi đi vào đường này hướng về chân đồi, đến khu vực vắng người, Hứa Mạnh C1 lấy gói ma túy ra, dùng bơm kim tiêm và nước cất đã chuẩn bị từ trước và sử dụng hết số ma túy vừa mua được. Sau đó, Hứa Mạnh C1 điều khiển xe đi về nhà. Ngày 09/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã triệu tập Hứa Mạnh C1 làm việc và tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Hứa Mạnh C1, kết quả dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 645/KL-KTHS ngày 11/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L về ma tuý trong nước tiểu của Hà Tiến N, kết quả như sau: *Mẫu nước tiểu thu của Hà Tiến N tìm thấy chất ma túy Morphine.*

Kết luận giám định số 910/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: *Trong mẫu nước tiểu của Hứa Mạnh C1 gửi giám định tìm thấy chất ma túy Morphine và chất 6-MAM (chất chuyển hóa của Heroine).*

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSKV3, ngày 20/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Tiến N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hứa Mạnh C1 về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lý Văn Đ, Nông Văn H1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Tiến N khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, đang được điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế K, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 05/10/2021. Ngày 05/8/2025, Hà Tiến N rủ Lý Văn Đ đi mua hộ ma túy để sử dụng. Lý Văn Đ rủ Nông Văn H1, Nông Văn H1 hỏi mua ma túy với Hứa Mạnh C1. Sau khi mua được 02 gói ma túy, cả 3 người gồm Hà Tiến N, Lý Văn Đ và Nông Văn H1 cùng sử dụng ma túy tại khu nghĩa trang M1. Lý Văn Đ và Nông Văn H1 cùng sử dụng chung 01 gói bằng hình thức hít, còn 01 gói Hà Tiến N sử dụng ½ bằng hình thức chích, còn ½ khi về đến khu vực gần nhà Hà Tiến N sử dụng hết. Hà Tiến N khai bản thân là người bỏ tiền ra mua ma túy, điều khiển xe chở Lý Văn Đ và Nông Văn H1 đi tìm mua ma túy. Khi mua được ma túy thì cung cấp cho Lý Văn Đ và

Nông Văn H1 cùng sử dụng. Bị cáo đang điều trị điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone lại tiếp tục sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật. Đối với chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là xe do mẹ của bị cáo mua, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho mẹ bị cáo để sử dụng.

Bị cáo Hứa Mạnh C1 khai: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2007. Năm 2015, bị cáo điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone đến năm 2019 tự ý bỏ điều trị. Năm 2023, Hứa Mạnh C1 tiếp tục đăng ký uống Methadone và đến tháng 3/2025 bỏ điều trị. Ngày 09/10/2025, bị cáo bị xét nghiệm chất ma túy, kết quả dương tính với ma túy Hêrôin. Khi cần sử dụng ma túy thì mua bị cáo với một người tên H (nhà ở gần cây xăng N, H) hoặc mua với 01 người đàn ông làm nghề xe ôm ở khu vực Đ Bị cáo thừa nhận được bán ma túy nhiều lần cho Hoàng Văn T5 (đường N, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn) và bán cho Nông Văn H1 (xã T, tỉnh Lạng Sơn) 1.000.000 đồng tiền ma túy vào khoảng đầu tháng 8/2025. Chiếc xe máy bị cáo sử dụng là của anh Hứa Mạnh H2 (anh trai ruột), bị cáo đề nghị trả lại cho anh trai của bị cáo sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn Đ khai nhận: Ngày 05/8/2025, bị cáo được bị cáo Hà Tiến N rủ đi mua ma túy hộ 1.000.000 đồng tiền ma túy. Sau khi mua được ma túy thì Hà Tiến N có chia cho bị cáo 01 gói sử dụng cùng với Nông Văn H1. Hà Tiến N trả công cho bị cáo bằng ma túy. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn H1 khai nhận: Được bị cáo Lý Văn Đ nhờ đi tìm chỗ mua ma túy. Bị cáo đã liên hệ hỏi thông tin qua Hoàng Văn T5 mua được 02 gói ma túy với Hứa Mạnh C1 với giá 1.000.000 đồng. Sau đó bị cáo mới biết do bị cáo Hà Tiến N nhờ Lý Văn Đ mua nhưng do không biết chỗ Lý Văn Đ nhờ bị cáo mua. Bị cáo Hà Tiến N đã chia cho bị cáo và Lý Văn Đ cùng sử dụng ma túy. Bị cáo biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hà Tiến N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý";

Tuyên bố bị cáo Hứa Mạnh C1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý";

Tuyên bố bị cáo Lý Văn Đ và bị cáo Nông Văn H1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý";

Về hình phạt:

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 17; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Tiến N từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"; từ

02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng đến 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hứa Mạnh C1 từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn Đại T6 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù và Nông Văn H1 từ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù cùng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý";

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với cả 04 bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 04 ống nhựa loại ống hút (trong đó: 01 ống nhựa màu hồng dài khoảng 10cm; 01 ống nhựa màu xanh lá cây dài khoảng 07cm; 01 ống nhựa màu cam dài khoảng 04cm; 01 ống nhựa màu xanh dương dài khoảng 04cm); 05 túi nilon có kẹp zip, kích thước 03cm x 05cm; 10 mảnh giấy hình vuông có chữ, kích thước 03cm x 03cm thu giữ của bị cáo Hứa Mạnh C1;

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước các vật chứng sau:

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Poco C65, màu đen, số IMEI1: 868244076467062, số IMEI2: 868244076467070, trong máy lắp một phôi sim V1 có dãy số 8984048000917443468 (thời điểm tạm giữ số thuê bao của sim là 0984.592.616), máy đã qua sử dụng, xước vỏ nhiều chỗ của Nông Văn H1;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại máy bàn phím, màu đen, số IMEI1: 357685104830382, số IMEI2: 357685104830381, trong máy lắp 01 phôi sim V1 có dãy số 8984048000330896447 (thời điểm tạm giữ số thuê bao của sim là 0325.784.930), máy đã qua sử dụng, xước sơn nhiều chỗ thu giữ của bị can Lý Văn Đ;

- Trả lại cho bị cáo Hứa Mạnh C1: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Oppo A3s, màu xanh, số IMEI1: 869347031736353, số IMEI2: 869347031736346, trong máy lắp 01 phôi sim viettel có dãy ký tự 8984048000958978592, 01 phôi sim có dãy số 8984048000037418417, máy đã qua sử dụng, xước vỏ nhiều chỗ của Hứa Mạnh C1;

- Trả lại cho bà Lương Thị N1: 01 xe mô tô biển số 12Z1-091.40, nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, số khung: RLCUG1010MY349770, số máy: G3D4E1120806, xe đã qua sử dụng, xước sơn nhiều chỗ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 12002005, cấp ngày 03/6/2022, nơi cấp Công an huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, biển số 12Z1-091.40;

- Trả lại cho anh Hứa Mạnh H2: 01 xe mô tô biển số 29E1-939.75, nhãn hiệu Sym Elegant, màu sơn trắng - đen - bạc, số khung: 10LHFH016378, số máy MSACDH016378, xe đã qua sử dụng, xước sơn nhiều chỗ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006943, biển số 29E1-939.75 do Công an quận Đ, thành phố Hà Nội cấp ngày 20/5/2015;

- Truy thu số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) do bị cáo Hứa Mạnh C1 phạm tội mà có.

Về án phí: Bị cáo Hà Tiến N, Lý Văn Đ, Nông Văn H1 là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo Hà Tiến N thuộc hộ cận nghèo. Tại phiên tòa các bị cáo có yêu cầu được miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Đối với bị cáo Hứa Mạnh C1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận, các bị cáo Hà Tiến N, Hứa Mạnh C1, Lý Văn Đ và Nông Văn H1 không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời nói sau cùng, các bị cáo đều mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạtcho các bị cáo để sớm trở về với gia đình, cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hứa Mạnh H2 vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, việc vắng mặt của anh Hứa Mạnh H2 không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt anh Hứa Mạnh H2 theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Tiến N, Hứa Mạnh C1, Lý Văn Đ, Nông Văn H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với diễn biến vụ án; phù hợp với Kết luận giám định số 645/KL-KTHS ngày 11/8/2025 và Kết luận giám định số 910/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ để xác định: Hà Tiến N đang uống Methadone lại tiếp tục có hành vi cùng với Lý Văn Đ, Nông Văn H1 có hành vi tổ chức sử dụng ma túy. Bị cáo Hứa Mạnh C1 có hành vi bán

ma túy cho Hoàng Văn T5 01 gói và Nông Văn H1 02 gói; bản thân Hứa Mạnh C1 mới tự ý bỏ uống thuốc Methadone được 07 tháng lại tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Tiến N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hứa Mạnh C1 về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lý Văn Đ, Nông Văn H1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Để quyết định hình phạt đảm bảo tính phân hóa tội phạm, Hội đồng xét xử đánh giá về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo như sau:

[4.1] Đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy": 03 bị cáo Hà Tiến N, Lý Văn Đ và Nông Văn H1 đồng phạm với nhau. Bị cáo Hứa Tiến N2 là người giữ vai trò chính: Bị cáo là người khởi xướng rủ Lý Văn Đ nhờ đi mua ma túy, bỏ ra 1.000.000 đồng mua ma túy, dùng xe mô tô chở Lý Văn Đ đi mua ma túy. Lý Văn Đ sau khi được nhờ đã gọi cho Nông Văn H1 nhờ mua ma túy, mua bơm kim tiêm để cho Hà Tiến N sử dụng ma túy. Nông Văn H1 liên hệ mua được 02 gói ma túy với Hứa Văn C2 để cả 3 bị cáo Hứa Tiến N2, Lý Văn Đ và Nông Văn H1 cùng sử dụng. Do vậy, bị cáo Lý Văn Đ và Nông Văn H1 giữ vai trò ngang nhau nhưng thấp hơn bị cáo Hà Tiến N.

[4.2] Đối với hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy": Bị cáo Hà Tiến N là người đang điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế K, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 05/10/2021. Ngày 05/8/2025, bị cáo Hà Tiến N sử dụng ma tuý cùng với Lý Văn Đ và Nông Văn H1. Bị cáo Hà Tiến N đã sử dụng một phần của gói ma tuý, phần còn lại Hà Tiến N sử dụng hết bằng hình thức chích tại khu B thuộc thôn B, xã Y, tỉnh Lạng Sơn. Kết luận giám định nước tiểu thu được của Hà Tiến N tìm thấy chất ma túy Morphine. Bị cáo Hứa Mạnh C1 là người điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh L, điều trị đến ngày 21/02/2025 thì Hứa Mạnh C1 tự ý chấm dứt việc điều trị. Ngày 07/10/2025, Hứa Mạnh C1 đã sử dụng trái phép chất ma tuý Heroin vẫn trong thời hạn 02 năm kể từ ngày tự ý chấm dứt việc điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Kết luận giám định mẫu nước tiểu thu được của Hứa Mạnh C1 tìm thấy chất ma túy Morphine và chất 6-MAM (chất chuyển hóa của Heroine). Do vậy, 02 bị cáo Hà Tiến N, Hứa Mạnh C1 phạm tội độc lập nhưng cùng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4.3] Đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy": Khoảng tháng 07 năm 2025, tại khu vực gần nhà Hoàng Văn T5 (trú tại ngõ B đường N, tổ H, khối A, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn), Hứa Mạnh C1 đã bán cho Hoàng Văn T5 01 gói

ma tuý Heroin với giá 500.000 đồng; khoảng 16 giờ ngày 05/8/2025, tại khu vực ngã tư M thuộc phường Đ, tỉnh Lạng Sơn, Hứa Mạnh C1 đã bán cho Nông Văn H1 02 gói ma tuý Heroin với giá 1.000.000 đồng. Do vậy, Hứa Mạnh C1 đã có hành vi bán chất ma túy cho 02 người là Hoàng Văn T5, Nông Văn H1 hưởng lợi số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

[5] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm hại đến sức khỏe của người sử dụng; xâm phạm đến sự phát triển bình thường của giống nòi dân tộc; ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Cả 04 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Cả 04 bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Hà Tiến N là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo; bị cáo có bố là ông Hà Văn C được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Cả 04 bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo Hà Tiến N đã 02 lần bị Tòa án xét xử về hành vi cố ý gây thương tích và hành vi tổ chức đánh bạc, đã được xóa án tích. Bị cáo Hứa Mạnh C1 đã 07 lần bị xử phạt hành chính, đã được xóa tiền sự 06 lần; còn lần thứ 7 chưa được xóa tiền sự. Bị cáo Lý Văn Đ bị Tòa án xét xử 01 lần, đã được xóa tiền án; bị xử phạt hành chính 02 lần (trong đó có 01 lần vào ngày 29/8/2025, sau thời điểm phạm tội lần này nên không xác định là tiền sự). Bị cáo Nông Văn H1 bị xử phạt hành chính 01 lần vào ngày 29/8/2025, sau thời điểm phạm tội lần này nên không xác định là tiền sự, bị cáo chưa có tiền án. Xác định cả 03 bị cáo Hà Tiến N, Hứa Mạnh C1, Lý Văn Đ là người có nhân thân xấu. Bị cáo Nông Văn H1 là người có nhân thân tốt.

[9] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, đủ để các bị cáo cải tạo sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo Hà Tiến N và bị cáo Hứa Mạnh C1 cần tổng hợp hình phạt để đảm bảo cho việc thi hành án.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự, bị cáo Hà Tiến N, Lý Văn Đ, Nông Văn H1 còn có thể bị xử phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo Hứa Mạnh C1 còn có thể bị xử phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại các biên bản xác minh xác định các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành án nên không xử phạt bổ sung đối với cả 04 bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng:

[11.1] Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 04 ống nhựa loại ống hút (trong đó: 01 ống nhựa màu hồng dài khoảng 10cm; 01 ống nhựa màu xanh lá cây dài khoảng 07cm; 01 ống nhựa màu cam dài khoảng 04cm; 01 ống nhựa màu xanh dương dài khoảng 04cm); 05 túi nilon có kẹp zip, kích thước 03cm x 05cm; 10 mảnh giấy hình vuông có chữ, kích thước 03cm x 03cm thu giữ của bị cáo Hứa Mạnh C1 do đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

[11.2] Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước các vật chứng sau: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Poco C65, màu đen, số IMEI1: 868244076467062, số IMEI2: 868244076467070, trong máy lắp một phôi sim V1 có dãy số 8984048000917443468 (thời điểm tạm giữ số thuê bao của sim là 0984.592.616), máy đã qua sử dụng, xước vỏ nhiều chỗ của bị cáo Nông Văn H1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại máy bàn phím, màu đen, số IMEI1: 357685104830382, số IMEI2: 357685104830381, trong máy lắp 01 phôi sim V1 có dãy số 8984048000330896447 (thời điểm tạm giữ số thuê bao của sim là 0325.784.930), máy đã qua sử dụng, xước sơn nhiều chỗ thu giữ của bị cáo Lý Văn Đ vì các bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

[11.3] Trả lại cho bị cáo Hứa Mạnh C1: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Oppo A3s, màu xanh, số IMEI1: 869347031736353, số IMEI2: 869347031736346, trong máy lắp 01 phôi sim viettel có dãy ký tự 8984048000958978592, 01 phôi sim có dãy số 8984048000037418417, máy đã qua sử dụng, xước vỏ nhiều chỗ do đây không phải là chiếc điện thoại liên lạc bán ma túy cho Nông Văn H1.

[11.4] Trả lại cho bà Lương Thị N1 01 (một) xe mô tô biển số 12Z1-091.40, nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, số khung: RLCUG1010MY349770, số máy: G3D4E1120806, xe đã qua sử dụng, xước sơn nhiều chỗ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 12002005, cấp ngày 03/6/2022, nơi cấp Công an huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn mang tên Triệu Thị N3, biển số 12Z1-091.40 của bà Lương Thị N1 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[11.5] Trả lại cho anh Hứa Mạnh H2: 01 (một) xe mô tô biển số 29E1-939.75, nhãn hiệu Sym Elegant, màu sơn trắng - đen - bạc, số khung: 10LHFH016378, số máy MSACDH016378, xe đã qua sử dụng, xước sơn nhiều chỗ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006943, biển số 29E1-939.75 mang tên Nghiêm Nguyên C3 do Công an quận Đ, thành phố Hà Nội cấp ngày 20/5/2015 của Hứa Mạnh H2 do không liên quan đến tội phạm.

[12] Về án phí: Bị cáo Hà Tiến N, Lý Văn Đ, Nông Văn H1 là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Bị cáo Hứa Mạnh C1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

[13] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Đối với Hoàng Văn T5 cho Nông Văn H1 số điện thoại của Hứa Mạnh C1 nhưng Hoàng Văn T5 không biết Nông Văn H1 mua ma tuý với Hứa Mạnh C1 cụ thể thời gian, địa điểm như thế nào, có mua được ma tuý hay không nên không xem xét xử lý. Hoàng Văn T5 là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma tuý nhưng vẫn sử dụng chất ma tuý nên đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L khởi tố về tội Sử dụng trái phép chất ma tuý quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự và tách ra để xử lý ở vụ án khác theo quy định tại khoản 2 Điều 170 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[15] Đối với việc sử dụng trái phép chất ma tuý của Lý Văn Đ và Nông Văn H1, kết quả xác minh xác định Lý Văn Đ và Nông Văn H1 không thuộc các trường hợp từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Hành vi sử dụng ma tuý Heroin tại nhà ở xã T, tỉnh Lạng Sơn của các bị cáo đã bị Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong nên không khởi tố về tội sử dụng trái phép chất ma túy.

[16] Đối với chiếc xe mô tô biển số 12Z1-091.40, nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Triệu Thị N3, sinh năm 1988, trú tại thôn B, xã T, tỉnh Lạng Sơn bán cho Hà Tiến N từ năm 2022, khi bán không viết giấy tờ mua bán gì. Số tiền mua chiếc xe trên là tiền của bà Lương Thị N1 (mẹ đẻ Hà Tiến N) cho Hà Tiến N mua với mục đích để làm phương tiện cho cả gia đình đi lại hằng ngày. Lương Thị N1 không biết việc con trai mình là Hà Tiến N sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi mua ma tuý để sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý đối với Lương Thị N1.

[17] Đối với chiếc xe mô tô biển số 29E1-939.75, nhãn hiệu Sym Elegant, màu sơn trắng - đen - bạc, người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy là Nghiêm Nguyên C3 (sinh năm 1982, trú tại số E, ngõ D, phố T, phường Đ, thành phố Hà Nội) đã bán chiếc xe này cho Hứa Mạnh H2 (anh trai ruột của Hứa Mạnh C1) từ năm 2015, khi bán không viết giấy tờ mua bán gì nên chủ sở hữu hợp pháp là Hứa Mạnh H2. Hứa Mạnh H2 không biết việc em trai mình là Hứa Mạnh C1 sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện mua bán trái phép chất ma tuý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý đối với Hứa Mạnh H2.

[18] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án đối với 03 bị cáo Hà Tiến N, Hứa Mạnh C1, Lý Văn Đ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Phần đề nghị mức án đối với bị cáo Nông Văn H1 không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 17, 38, 50, điểm a khoản 1 Điều 55, 58; điểm s khoản 1, (02 tình tiết) tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Tiến N;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hứa Mạnh C1;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn Đ và Nông Văn H1;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Hà Tiến N phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý và tội Sử dụng trái phép chất ma túy;

- Tuyên bố bị cáo Hứa Mạnh C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy;

- Tuyên bố bị cáo Lý Văn Đ và Nông Văn H1 phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

2. Về hình phạt:

2.1. Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Hà Tiến N 08 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo Hà Tiến N phải chịu hình phạt chung là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 12/8/2025.

- Xử phạt bị cáo Hứa Mạnh C1 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo Hứa Mạnh C1 phải chịu hình phạt chung là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 10/10/2025.

- Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 07/11/2025.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn H1 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 07/11/2025.

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với cả 04 bị cáo Hà Tiến N, Hứa Mạnh C1, Lý Văn Đ, Nông Văn H1.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 04 (bốn) ống nhựa loại ống hút (trong đó: 01 (một) ống nhựa màu hồng dài khoảng 10cm; 01 (một) ống nhựa màu xanh lá cây dài khoảng 07cm; 01 (một) ống nhựa màu cam dài khoảng 04cm; 01 (một) ống nhựa màu xanh dương dài khoảng 04cm);

- 05 (năm) túi nilon có kẹp zip, kích thước 03cm x 05cm;

- 10 (mười) mảnh giấy hình vuông có chữ, kích thước 03cm x 03cm

(các vật chứng trên thu giữ của bị cáo Hứa Mạnh C1)

3.2. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước các vật chứng sau:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Poco C65, màu đen, số IMEI1: 868244076467062, số IMEI2: 868244076467070, trong máy lắp một phôi sim V1 có dãy số 8984048000917443468 (thời điểm tạm giữ số thuê bao của sim là 0984.592.616), máy đã qua sử dụng, xước vỏ nhiều chỗ thu giữ của bị cáo Nông Văn H1;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại máy bàn phím, màu đen, số IMEI1: 357685104830382, số IMEI2: 357685104830381, trong máy lắp 01 phôi sim V1 có dãy số 8984048000330896447 (thời điểm tạm giữ số thuê bao của sim là 0325.784.930), máy đã qua sử dụng, xước sơn nhiều chỗ thu giữ của bị cáo Lý Văn Đ;

3.3. Trả lại cho bị cáo Hứa Mạnh C1: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Oppo A3s, màu xanh, số IMEI1: 869347031736353, số IMEI2: 869347031736346, trong máy lắp 01 phôi sim viettel có dãy ký tự 8984048000958978592, 01 phôi sim có dãy số 8984048000037418417, máy đã qua sử dụng, xước vỏ nhiều chỗ.

3.4. Trả lại cho bà Lương Thị N1: 01(một) xe mô tô biển số 12Z1-091.40, nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, số khung: RLCUG1010MY349770, số máy: G3D4E1120806, xe đã qua sử dụng, xước sơn nhiều chỗ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 12002005, cấp ngày 03/6/2022, nơi cấp Công an huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, biển số 12Z1-091.40 mang tên Triệu Thị N3.

3.5. Trả lại cho anh Hứa Mạnh H2: 01 (một) xe mô tô biển số 29E1-939.75, nhãn hiệu Sym Elegant, màu sơn trắng - đen - bạc, số khung: 10LHFH016378, số máy MSACDH016378, xe đã qua sử dụng, xước sơn nhiều chỗ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006943, biển số 29E1-939.75 do Công an quận Đ, thành phố Hà Nội cấp ngày 20/5/2015 mang tên Nghiêm Nguyên C3.

(Toàn bộ vật chứng trên được mô tả chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3- Lạng Sơn)

3.6. Truy thu số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Hứa Mạnh C1 do phạm tội mà có.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hà Tiến N, Lý Văn Đ, Nông Văn H1. Buộc bị cáo Hứa Mạnh C1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bà Lương Thị N1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hứa Mạnh H2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND KV3-Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn
- CQ THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Bình Gia;
- Phòng THADS KV3 - Lạng Sơn;
- Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh